

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST  
Ngày : 12/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Thu Trà

Ông Đỗ Tiến Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

LÊ LONG H, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1997 tại Bình Định; nơi đăng ký thường trú: thôn Trà Bình Đ, xã A, huyện B, tỉnh Bình Định; nơi cư trú (tạm trú): số B5.05 chung cư C, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hồng T (chết) và bà Phan Thị M; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt)

*Bị hại:* Anh Nguyễn Danh N, sinh năm 2001, nơi cư trú: L24 đường Lê Thị R, phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/5/2021, chị Nguyễn Thị Kim K (trưởng phòng kinh doanh Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh bất động sản D) nghe được thông tin Lê Long H (giám đốc kinh doanh Công ty) và nhóm nhân viên của H đang ngồi tại

quán cà phê S – địa chỉ số 1007/18 đường Lạc Long Q, Phường I, quận K, nói xấu K về mối quan hệ tình cảm giữa K và H trước đây, nên chị Khánh nói cho Nguyễn Danh N biết (N và K làm cùng công ty và đang trong giai đoạn tìm hiểu nhau), đồng thời cả hai cùng đi đến quán cà phê thì thấy trong quán có H và 03 nhân viên là chị Trịnh Minh H, anh Trần Phan Minh H và chị T đang ngồi với nhau. K đi vào cự cãi với 03 người này về việc nói xấu mình. Thấy vậy, chủ quán cà phê đề nghị cả nhóm đi ra bên ngoài vì gây mất trật tự trong quán. Khi ra ngoài, K và nhóm người này tiếp tục cãi nhau một lúc thì ngưng và đi vào lại trong quán, cả nhóm ngồi chung một bàn nói chuyện. K và H tiếp tục cãi nhau lớn tiếng. Nhân thấy vậy đứng lên (N khai mục đích đứng lên là để can ngăn không cho hai người cãi vã nhau). Do không biết mục đích của N nên khi thấy N đứng lên thì H cũng đứng lên, hai bên lời qua tiếng lại. Lúc này, N bước lên một bước về phía H, nghĩ là N đánh mình nên theo phản xạ H dùng tay phải chụp ly thủy tinh (loại ly không có tay cầm, cao khoảng 20cm, đường kính khoảng 8-10 cm dùng để uống cà phê) đang để trên bàn đánh vào vùng má trái của anh N 01 cái. Sau khi bị ly thủy tinh đánh vào mặt thì N và H định xông vào xô xát nhau nhưng được mọi người can ngăn. N được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện T.

Tại Bản kết luận giám định số 578/TgT.21 ngày 05/7/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Danh N kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Một diện sẹo thủng, rách, xước da vùng mặt trái kích thước 9x6cm; Một diện sẹo rách đứt, xước da vùng cổ trái kích thước 9x8cm; Tình trạng ổn định.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

- Các chấn thương trên do vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh tác động gây ra.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Lê Long H thừa nhận hành vi dùng ly thủy tinh gây thương tích cho anh N như nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận giám định số 364/KLGD-TT ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 tập tin có tên và định dạng: “6284688003446899631.mp4”, kích cỡ 48,2 MB nằm trong thư mục “16h55 – 17h05”, không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép nội dung trong tập tin video cần giám định.

Trong quá trình điều tra, Bị hại anh Nguyễn Danh N đã được Lê Long H bồi thường, hỗ trợ chi phí điều trị thương tích số tiền 100.000.000 đồng, anh N không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại đối với Lê Long H.

Vật chứng vụ án:

- 01 áo sơ mi tay dài của Nguyễn Danh N mặc lúc bị đánh gây thương tích, đã được niêm phong.

- Một số mảnh vỡ ly thủy tinh thu giữ tại hiện trường vụ việc, đã được niêm phong.

- 01 USB màu đỏ chứa đoạn video ghi nhận lại toàn bộ diễn biến vụ việc, đã được niêm phong (lưu cùng hồ sơ).

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố Lê Long H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ thu thập được, kết quả điều tra thì hành vi dùng ly thủy tinh đánh vào vùng má trái của bị hại gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% cho bị hại, của Lê Long H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sức khỏe của công dân được pháp luật nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để giúp làm sáng tỏ vụ án; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Danh N đã được bị cáo bồi thường, hỗ trợ chi phí điều trị thương tích 100.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 áo sơ mi tay dài và một số mảnh vỡ ly thủy tinh thu giữ tại hiện trường vụ việc (đã được niêm phong) là những vật không có giá trị nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 USB màu đỏ chứa đoạn video ghi nhận lại toàn bộ diễn biến vụ việc, đã được niêm phong (lưu cùng hồ sơ) là chứng cứ của vụ án, cần lưu giữ trong hồ sơ nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu để lưu giữ vào cùng hồ sơ vụ án.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để chiếu cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nhằm giúp cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình và có điều kiện chăm sóc cho mẹ bị cáo bị bệnh ung thư.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân

Bình ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Lê Long H về hành vi cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì hành vi dùng ly thủy tinh đánh vào vùng má trái của bị hại gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% cho bị hại, của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sức khỏe của công dân được pháp luật nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố. Đồng thời qua phân phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm căn cứ chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận .

[3] Xét việc do không kiểm chế được bản thân mình mà bị cáo đã cố ý phạm tội, bất chấp hậu quả, quy định của pháp luật chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm sáng tỏ vụ án; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo.

Việc đại diện viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị áp dụng điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại không có hành vi vi phạm pháp luật, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng quy

định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Danh N vắng mặt, nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án nhận thấy bị hại đã được bị cáo bồi thường, hỗ trợ chi phí điều trị thương tích số tiền 100.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm. Hiện không có ai thắc mắc, khiếu nại nên Hội đồng xét xử không xem xét lại như đề nghị của Viện kiểm sát.

Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 áo sơ mi tay dài và một số mảnh vỡ ly thủy tinh thu giữ tại hiện trường vụ việc (đã được niêm phong) là những vật không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đối với 01 USB màu đỏ chứa đoạn video ghi nhận lại toàn bộ diễn biến vụ việc, đã được niêm phong (lưu cùng hồ sơ) là chứng cứ của vụ án, cần lưu giữ cùng với hồ sơ nên Hội đồng xét xử tịch thu để lưu giữ cùng với hồ sơ vụ án như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Long H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: LÊ LONG H 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Long Hải cho Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo (theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu giao cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình 01 USB màu đỏ (chứa đoạn video ghi nhận lại toàn bộ diễn biến vụ việc) để lưu vào hồ sơ vụ án.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi tay dài và một số mảnh vỡ ly thủy tinh thu giữ tại hiện trường vụ việc (đã được niêm phong). (Tình trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số **70/BB/2022 ngày 01/7/2022** giữa Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận Tân Bình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Đã giải thích chế định án treo.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Trí**